

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HSST
Ngày: 06/08/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Đỗ Thị Hải

2. Ông Cầm Văn Nam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Khắc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Ngọc Huệ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 08 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/HSST ngày 19 tháng 06 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 07 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Thị Thanh M**; tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1963; Tại: thành phố H; Nơi ĐKNKTT: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; nơi cư trú: Tổ 13, phường L, thành phố B, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn Mẫn (đã chết) và con bà Bùi Thị Rớt (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn Cầm (đã chết), con: có 02 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1988 .

- ***Tiền án, tiền sự:*** Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 14/02/2020 đến nay (có mặt).

Bị hại:

1. Chị Nguyễn Hoàng Vân Đ, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số nhà 773 đường T, phường B, thành phố B, tỉnh L. (có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1986; Nơi cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh L. (có mặt)

2. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: phường , thành phố B, tỉnh Đ. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị Thanh M là người giúp việc nhà cho gia đình ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1956, địa chỉ: số 773 đường T, phường B, thành phố B. Khoảng 07 giờ sáng ngày 13/02/2020, Vũ Thị Thanh M đến nhà ông Hùng dọn dẹp nhà cửa. Khi M dọn dẹp phòng ngủ của con gái ông Hùng là chị Nguyễn Hoàng Vân Đ, sinh năm 1992 thì M nhìn thấy 01 bọc nilon màu đen được đặt ở phía trước kết sắt trong phòng, bên trong nhiều cọc tiền các mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định trộm cắp, M xin đồ cũ để trên tầng thượng nhà ông Hùng gồm có ga trải giường, áo khoác Jean và thùng rác để cất giấu tiền. M lấy bọc tiền quấn vào chiếc ga trải giường mang xuống để lên gác ba ga xe mô tô của mình, sau đó M xin ông Hùng về sớm và đi về nhà con gái tên Nguyễn Thị Thanh V tại số 48/36 đường H, phường L, thành phố B. Khi tới nhà V, M gọi V vào phòng bếp, nói với V là lượm được bọc tiền và mở bọc nilon đựng tiền ra đếm được 230.000.000 đồng. M lấy ra 50.000.000 đồng tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho V. V sử dụng số tiền 43.550.000 đồng trả nợ hết 26.250.000 đồng, gửi cho em trai tên Nguyễn Đức T 10.000.000 đồng, mua 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh, mua 01 bộ Simen (07 vòng đeo tay) bằng bạc và 02 sợi dây chuyền bằng bạc hết 7.300.000 đồng. Số tiền 180.000.000 đồng còn lại, M cất giấu ở tủ sắt trong phòng ngủ.

Cơ quan CSĐT-Công an Tp.Bảo Lộc đã thu hồi và trả lại cho chị Nguyễn Hoàng Vân Đ số tiền 186.450.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50S, chị V đã bán lấy tiền góp vào số tiền của Nguyễn Đức T để trả lại cho chị Đ; bộ Simen (07 vòng đeo tay) và 02 sợi dây chuyền bằng bạc, hiện nay các con của chị Vân đã làm mất, Cơ quan CSĐT-Công an Tp.Bảo Lộc không thu hồi được các tài sản này.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, chị Đ đã được gia đình bị can M bồi thường toàn bộ số tiền 43.550.000 đồng và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 17 tháng 06 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Vũ Thị Thanh M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác với hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo về hành vi phạm tội, đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M, xử phạt bị cáo M từ 42 đến 48 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với viện kiểm sát

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 13/02/2020, tại số nhà 773 đường T, phường B, thành phố B bị cáo Vũ Thị Thanh M đã trộm cắp số tiền 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng) của chị Nguyễn Hoàng Vân Đ là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu lời khai của bị cáo; lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các Vũ Thị Thanh M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi do bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; nên cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề rắn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định, Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Nguyễn Đức T là người được Vũ Thị Thanh M đưa tiền tiêu sài. Tuy nhiên, tại thời điểm nhận tiền không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Nguyễn Thị Thanh V và Nguyễn Đức T.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản không có yêu cầu gì; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thanh M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Vũ Thị Thanh M **48 (Bốn mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Thị Thanh M phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nguyệt.